

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG NĂNG
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 35/2020/HS-ST

Ngày: 24/7/2020

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG NĂNG, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tạ Thanh Hoàng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Đăng Huân.

2. Bà Lại Thị Thoa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Dung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng tham gia phiên tòa: Ông Phạm Đức Bùi - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Năng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 34/2020/TLST-HS ngày 17 tháng 6 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2020/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Mã Văn N.**

Sinh ngày: 08/12/1980, tại tỉnh Cao Bằng.

Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Thôn T, xã C, huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 3/12; Dân tộc: Tày; Con ông Mã Văn H (đã chết) và con bà Hoàng Thị M (đã chết); Bị cáo có vợ là Triệu Thị E và có 02 con, con lớn sinh năm 2004, con nhỏ sinh năm 2006.

Tiền án: Tại bản án số 80/2016/HSST ngày 27/9/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 01 năm 3 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 31/01/2020 đến nay, hiện đang tại ngoại - Có mặt tại phiên tòa.

+ Bị hại: Ông Nông Văn M, sinh năm 1972 - (có mặt).

Địa chỉ: Thôn T, xã E, huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk.

+ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Đinh Trung H, sinh năm 2000 - (Hiện đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm cai nghiện ma túy tỉnh Đắk Lắk - vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn C, xã C, huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk.

2. Ông Trần Vũ H, sinh năm 1983 - (Hiện đang bị tạm giam trong vụ án khác tại Nhà tạm giữ Công an huyện Krông Buk - vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ dân phố T phường A, thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk.

3. Ông Nông Văn Q, sinh 1974 - (vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn T, xã C, huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk.

+ Người làm chứng:

1. Ông Hoàng Quang H, sinh năm 1992 - (vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ dân phố 4, thị trấn K, huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk.

2. Ông Hoàng Văn T, sinh năm 1995 - (vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn 3, xã E, huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 24/9/2019, Mã Văn N dùng xe mô tô hiệu Dream, màu nho, không rõ biển số của ông Nông Văn Q chở Đinh Trung H và Trần Vũ H1 đi mua ma túy về để sử dụng. H, H1 cùng về nhà N ăn cơm và ngủ trưa tại nhà N sau khi sử dụng ma túy.

Đến khoảng 15 giờ ngày 24/9/2019, Đinh Trung H lấy 01 con dao thái lan ở trong bếp nhà N, 01 chiếc bao xác rắn màu trắng rồi dắt xe mà N mượn trước đó ra dựng trước sân cửa chính của nhà N. H rủ N đi trộm sầu riêng để lấy tiền mua ma túy thì N đồng ý. Lúc này, Trần Vũ H1 đang ngồi ở cửa bếp nhà N cách khoảng 15 m không nghe được nội dung N và H nói chuyện. N quay lại gọi “H1 đi đi”, nghe N nói vậy thì H1 đi đến chỗ dựng xe mô tô rồi H1 điều khiển xe chở H và N đi.

Trên đường đi, H ngồi ở giữa thì H1 có hỏi H “đi đâu” thì H nói với H1 là đi cắt quả Sầu riêng ở vườn nhà H đi bán lấy tiền mua ma túy, H1 không biết H và N đang đi trộm cắp tài sản nên đồng ý đi cùng. Sau đó, H chỉ đường cho H1 chạy xe đến vườn Sầu riêng nhà ông Nông Văn M gần nhà của H. H nói H1 dừng xe và chỉ vào vườn sầu riêng nhà ông M nói là vườn của H và chỉ vào ngôi nhà dưới chân vườn là nhà của H. H1 để xe ngoài vườn rồi cùng N và H đi vào vườn cắt quả sầu riêng. H đưa con dao cho H1 trèo lên cây Sầu riêng để cắt quả, N giữ bao, còn H nhặt quả sầu riêng cho vào bao xác rắn. H1 đang cắt quả sầu riêng trên cây thì ông M từ nhà đi ra, thấy vậy H1 nói với H “ông già mày nhìn kia”. H nói H1 là cứ cắt đi, khi cắt được 19 quả Sầu riêng thì đầy bao xác rắn nên H không cắt nữa. H, H1 và N đang chuẩn bị đưa sầu riêng ra xe thì bị ông Nông Văn M cùng với ông Hoàng Quang H, ông Hoàng Văn T đến phát hiện bắt được H cùng bao xác rắn 19 quả sầu riêng giao cho Công an xã Cư Klông, huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk, còn H1 và N thì chạy thoát. Sau đó, N và H1 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Năng triệu tập làm việc.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 79/KL-HĐĐGTS ngày 09/10/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Krông Năng kết luận: 32 kg (19 quả) sầu riêng, loại sầu riêng Đôná, tại thời điểm ngày 24/9/2019 có giá 1.008.000 đồng (Một triệu không trăm lẻ tám nghìn đồng).

Vật chứng đã thu giữ gồm: 32 kg (19 quả) sầu riêng, loại sầu riêng Đônà. Ngày 27/9/2019, Cơ quan điều tra Công an huyện Krông Năng ra quyết định xử lý vật chứng, trả lại 32 kg (19 quả) sầu riêng, loại sầu riêng Đônà cho ông Nông Văn M là chủ sở hữu hợp pháp.

Bản cáo trạng số 38/CT-VKS ngày 16 tháng 6 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk truy tố bị cáo Mã Văn N về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Kết quả xét hỏi tại phiên tòa, bị cáo Mã Văn N khai nhận về hành vi của mình phù hợp như nội dung kết luận điều tra và bản cáo trạng đã truy tố bị cáo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Mã Văn N mức hình phạt từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù.

- Về xử lý vật chứng: Công nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Năng đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại 32 kg (19 quả) sầu riêng, loại sầu riêng Đônà cho ông Nông Văn M là chủ sở hữu hợp pháp.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Krông Năng và Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo Mã Văn N tại phiên tòa hôm nay về cơ bản là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, những người tham gia tố tụng khác và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Xét hành vi của bị cáo Mã Văn N vào ngày 24/9/2019 đã trộm cắp 32 kg (19 quả) sầu riêng của ông Nông Văn M trị giá 1.008.000 đồng, bị cáo từng bị kết án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích mà còn vi phạm là phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các

trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

b) Đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các điều 168, 169, 170, 171, 172, 174, 175 và 290 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm”.

[3] Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người đã trưởng thành, có sức khỏe, có đầy đủ khả năng nhận thức pháp luật biết hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Do vậy, cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

[4] Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi của mình đã gây ra, tài sản mà bị cáo trộm của bị hại có giá trị không lớn, tài sản chưa bị chiếm đoạt. Bị cáo là người dân tộc thiểu số nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế. Tại phiên tòa, bị hại ông Nông Văn M xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy, Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo từng có 01 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, tuy nhiên tình tiết này đã được dùng để định khung hình phạt. Do đó, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Với tính chất hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[7] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật nên cần chấp nhận.

[8] Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Năng đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại 32 kg (19 quả) sầu riêng, loại sầu riêng Đônà cho ông Nông Văn M. Xét việc giao trả tài sản trên cho chủ sở hữu hợp pháp là đúng pháp luật nên cần chấp nhận.

Đối với 01 con dao thái lan là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội nhưng không thu giữ được nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Đối với 01 cái bao xác rắn màu trắng là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội nhưng đã bị mất trong quá trình lập hồ sơ xử lý nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Đối với chiếc xe mô tô hiệu Dream, màu nho, không rõ biển kiểm soát mà bị cáo Mã Văn N giao cho ông Trần Vũ H điều khiển để đi cắt sầu riêng có nguồn gốc là của ông Nông Văn Q nhưng ông Q không biết bị cáo dùng xe để đi trộm cắp tài sản, hiện tại xe trên ông Q đã bán cho người khác nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Nông Văn M đã nhận lại tài sản bị trộm và không có yêu cầu bồi thường gì thêm. Do đó, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[10] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định của Chính phủ được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm.

[11] Các nội dung khác: Đối với hành vi của ông Đinh Trung H là người khởi xướng và cùng với bị cáo Mã Văn N tham gia trộm cắp tài sản. Tuy nhiên, H chưa có tiền án, tiền sự về các tội xâm phạm sở hữu, giá trị tài sản trộm cắp chưa đủ định lượng để xử lý hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử không đề cập xử lý về hình sự là phù hợp.

Đối với hành vi của ông Trần Vũ H1 là người trực tiếp điều khiển xe mô tô chở ông Đinh Trung H và bị cáo Mã Văn N, đồng thời H1 trực tiếp cắt quả sào riêng của ông Nông Văn M. Hội đồng xét xử xét thấy H chỉ nói với H1 là đi cắt sào riêng của nhà H, H1 không biết là H và N đi cắt trộm sào riêng của người khác nên hành vi của H1 không cấu thành tội Trộm cắp tài sản. Công an huyện Krông Năng đã ban hành Quyết định xử phạt hành chính đối với Trần Vũ H1 là phù hợp nên cần chấp nhận.

Ông Nông Văn Q không trực tiếp giao xe mô tô hiệu Dream, màu nho, không rõ biển kiểm soát cho bị cáo Mã Văn N sử dụng, ông Q không biết bị cáo dùng xe để đi trộm cắp tài sản. Do đó, Hội đồng xét xử không đề cập xử lý về hình sự là phù hợp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Mã Văn N phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Mã Văn N 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Công nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Năng đã thu giữ và trả lại 32 kg (19 quả) sào riêng, loại sào riêng Đôn cho ông Nông Văn M là chủ sở hữu sử dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nông Văn M không có yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Mã Văn N.

Bị cáo, bị hại có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Krông Năng;
- Công an huyện Krông Năng;
- Chi cục T.H.A.D.S huyện Krông Năng;
- Bị cáo, các đương sự;
- Thi hành án phạt tù;
- Lưu hồ sơ vụ án, VPCQ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Tạ Thanh Hoàng